

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05** /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01-02-2021.

V/v: “Ly hôn giữa bà K và ông  
T”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Mai Lương Anh.
2. Ông Nguyễn Minh Sơn.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hằng- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 627/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/01/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Thiên K. Địa chỉ: Đường H, phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị đơn: Ông Đặng Anh T. Địa chỉ: đường H, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn bà Đinh Thị Thiên K trình bày:* Bà kết hôn với ông Đặng Anh T vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng nhà chồng tại địa chỉ số 1A đường H, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, được một tháng do không hợp với cha mẹ chồng nên vợ chồng thuê nhà trọ ra ở riêng. Cuộc sống chung hòa thuận hạnh phúc được hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T ỷ lại không lo làm ăn, hơn nữa trước khi cưới ông T có con riêng mà dấu bà và bị Tòa án xử phạt tù mà che dấu, đến khi phải đi thi hành án bà mới biết. Từ khi ông T đi thi hành án phạt tù từ 20/10/2019 đến nay hai bên không còn liên lạc với nhau nữa. Bà không còn tình cảm với ông T từ khi

ông T đi thi hành án, nhưng vì ông T đi thi hành án nên bà không ly hôn. Đến nay ông T đã thi hành án xong, bà nhận thấy quan hệ hôn nhân không thể tồn tại, bà không còn tin tưởng ông T, không còn tình cảm nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông T.

Về con chung: Vợ chồng không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

*Theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 15 tháng 01 năm 2021 ông Đặng Anh T, trình bày:* Về quan hệ hôn nhân, ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Đinh Thị Thiên K, vì hiện nay vợ chồng không còn tình cảm với nhau.

Về con chung: Vợ chồng không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố, thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Bà Đinh Thị Thiên K, yêu cầu ly hôn với ông Đặng Anh T, nên xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn” theo qui định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Ông Đặng Anh T có địa chỉ: đường H, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt theo qui định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: ông Đặng Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Thiên K và ông Đặng Anh T kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, nên quan hệ hôn nhân giữa bà Đinh Thị Thiên K và ông Đặng Anh T là hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc được hai tháng, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trước khi kết hôn hai bên không có thời gian tìm hiểu kỹ và sau khi kết hôn ông T cũng không có chia sẻ với nhau về quá khứ của bản thân, dẫn đến mất niềm tin với nhau. Nay bà Đinh Thị Thiên K yêu cầu ly hôn, ông Đặng Anh T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà K vì không còn tình cảm với bà K và xin xét xử vắng mặt. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng là có thật và đã trầm trọng, vợ chồng không còn trách nhiệm với nhau, có kéo dài thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của Đinh Thị Thiên K là có cơ sở. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Đinh Thị Thiên K và ông Đặng Anh T, cho ly hôn giữa bà Đinh Thị Thiên K và ông Đặng Anh T.

[4] Về con chung : Hai bên xác định không có nên không đề cập.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có tranh chấp nên không đề cập.

[6] Về án phí: Bà Đinh Thị Thiên K, phải chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1 - Cho ly hôn giữa bà Đinh Thị Thiên K và ông Đặng Anh T.

2 - Về án phí: Bà Đinh Thị Thiên K, phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm (Được trừ vào số tiền tạm nộp án phí, bà K đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003184 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ), bà K đã nộp đủ.

3- Về quyền kháng cáo: Bà Đinh Thị Thiên K được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, ông Đặng Anh T vắng mặt tại phiên toà được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

#### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tp.Đ;
- UBND phường I.Tp.Đ.
- Chi cục THADS tp. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký tên và đóng dấu**

**Đoàn Thị Tuyết Nga**